

# Dứa (*Ananas comosus* (L) Merr.)

Tiếng Pháp: Ananas; Tiếng Tây Ban Nha: Ananas, pina; Tiếng Ý: Ananasso; Tiếng Đức: Ananas

## Dữ liệu trồng trọt

Trồng cuối hè / đầu thu.

Ra hoa từ 17-18 tháng sau khi trồng (cây trồng) và 12-14 tháng sau (cây ratoon).

Thu hoạch 21-23 tháng sau khi trồng (cây trồng) và 12-15 tháng sau (ratoon trồng trọt).

Ra hoa cưỡng bức sau khi trồng 12 tháng tiến hành trưởng thành từ 2 đến 3 tháng.

Mật độ cây trồng: 40 000 đến 45 000 cây / ha; Giường 2 dãy.

Ưu tiên trồng trên đất thịt nhẹ đến trung bình, pH 4,5 đến 6,5.

Cây trồng này yêu cầu bề mặt và thoát nước bên trong tốt và chịu được hạn hán, nhưng lợi ích rất nhiều từ lớp phủ và tưới tiêu

## Nhu cầu dinh dưỡng / hấp thụ / loại bỏ

Năng suất t/ha	Nguồn	Chọn/loại bỏ	kg/ha				
			N	P2O5	K2O	MgO	CaO
100	Cowie, 1951	Hấp thụ	123	34	308	-	-
81	Stewart et al, in Py, 1956	Hấp thụ	574	126	1 631	-	-
		Loại bỏ	67	19	238	-	-
55	Martin-Prével, 1961	Hấp thụ	205	58	393	42	121
		Loại bỏ	43	17	131	10	17

## Dữ liệu phân tích thực vật

Dữ liệu phân tích thực vật - Chất dinh dưỡng đa lượng							
Đa dạng & thực vật phần	Giai đoạn phát triển	Nguồn	% chất khô				
			N*	P	K	Mg	Ca
lá trưởng thành khỏe nhất, phần đáy màu trắng	-	Samuels & Gandia-Diaz, 1960	1.6-	0.16-	1.8-	-	-
			1.9	0.20	2.5	-	-
			(OS)	(OS)	(OS)		
Như trên	9 tháng tuổi	Hernandez-Medina, 1969	-	-	-	0.20	-
						(CVY)	
Như trên	Tăng trưởng vượt bậc	Su, 1969	1.4	0.18-0.20	3.4	0.28	-

	(vào mùa hè)		(CVY)	(AD)	(CVY)	(CVY)	
	15 tháng tuổi	ditto	1.75 (CVY)	-	-	-	-
Cuống đỏ; trưởng thành nhất lá, nền trắng phần	22 tháng tuổi	Cibes & Samuels, 1958	-	-	-	0.25  (OS)	0.27  (OS)

như trên	-	Samuels & Gandia-Diaz, 1960	1.7-2.2 (OS)	0.20-0.25 (OS)	3.5-4.0 (OS)	-	-
<p>OS = Nguồn cung cấp tối ưu; CVY = Giá trị tới hạn (sản lượng); AD = Giá trị quan sát được khi ứng dụng phù hợp.</p> <p>* Lưu ý rằng tốt hơn là chẩn đoán tình trạng nitơ trên cơ sở màu sắc của lá; (tối ưu, xanh đậm; dư thừa, Màu xanh lá cây đậm; thiếu, xanh nhạt hoặc hơi vàng) chứ không phải phân tích N ở lá mà giá trị tới hạn rất khác nhau trong các điều kiện khác nhau và ở các giai đoạn tăng trưởng khác nhau.</p>							

Dữ liệu phân tích thực vật - Nguyên tố vi lượng						
Đa dạng & Phần thực vật	Giai đoạn phát triển	Nguồn	ppm chất khô			
			B	Mn	Zn	Cu
Phần màu đỏ min; lá trưởng thành khỏe nhất, phần đáy màu trắng		- Lyman & Dean, 1942	-	16-44 (OS)	-	
Vỏ đỏ; Lá trưởng thành non nhất, phần đáy màu trắng	22 tháng tuổi	Cibes & Samuels, 1958	14 (OS)	14 (OS)	-	-
như trên	như trên	Steyn, 1961	-	-	-	9-12 (OS)
OS = Optimum supply						

## Khuyến nghị về phân bón

Phân hữu cơ hoặc phân trộn, nếu có sẵn, nên được trộn vào đất một tuần trước khi trồng. Nếu số lượng ít, chỉ nên bón xung quanh hàng cây.

Bón vôi gây bất lợi cho dứa ngoại trừ trên đất quá chua

### Phân khoáng:

Loại cây trồng	Tỷ lệ chất dinh dưỡng khuyến nghị, kg / ha		
	N	P2O5	K2O
Cây trồng (trong 5-6 lần	500-650	0-180	300-600

làm đất)			
Cây trồng trung đội (trong 3 làm đất)	220-300	nil	100-200

### Thời gian bón phân:

Trên đất có kết cấu trung bình hoặc nơi sử dụng lớp phủ nhựa:			
<b>Thời gian</b>	<b>N</b>	<b>P2O5</b>	<b>K2O</b>
<b>Cây trồng</b>			
Trước khi trồng (đầu mùa thu)	25 %	100 %	40 %
Đầu mùa xuân (lúc 6 tháng)	10% (trong dung dịch có thuốc trừ sâu)		
Đầu mùa hè (lúc 9 tháng)	20 %		30 %
Đầu mùa thu (lúc 12 tháng)	15 %		10 %
Cuối thu (14 tháng)	10 %		
Đầu mùa xuân (18 tháng)	20 %		20 %

<b>Cây đâm chồi</b>			
Cuối mùa hè (sau khi thu hoạch cây trồng)	40 %		60 %
Giữa thu đến giữa xuân (mùa mưa)	20 %		
Đầu xuân	40 %		40 %

<b>Trên đất thịt nhẹ không có lớp phủ nhựa:</b>			
Thời gian	N	P2O5	K2O
<b>Cây trồng</b>			
Trong vòng 1 tháng kể từ khi trồng	15 %	33 %	20 %
Đầu mùa xuân (lúc 6 tháng)	20 %	33 %	20 %
Đầu mùa hè (lúc 9 tháng)	20 %	33 %	30 %
Đầu mùa thu (lúc 12 tháng)	15 %		10 %
Cuối thu (14 tháng)	10 %		
Đầu xuân (lúc 18 tuổi tháng)	20 %		20 %
<b>Cây đâm chồi</b>			
Cuối mùa hè (sau khi thu hoạch cây trồng)	40 %		60 %
Giữa thu đến giữa xuân (mùa mưa)	20 %		
Đầu xuân	40 %		40 %

Từ sau khi trồng 12 tháng bón toàn bộ phân vào nách lá già nơi đọt sương sớm.

Khi lớp phủ nhựa được sử dụng, lớp phủ "thứ ba" có thể được kết hợp trong lớp phủ gốc, sau đó sẽ được rải và gieo trồng.

Các dạng dinh dưỡng ưu tiên

Dựa phản ứng tốt hơn về cả năng suất và chất lượng với amoni và urê N so với nitrat N và kali sunphat hơn so với clorua. Trên đất cát, urê kém hơn sunphat amôn.

### Các chất dinh dưỡng khác

Cần bón phân chứa Mg khi lượng Mg trao đổi trong đất dưới 70 ppm, nên bón phân chứa magiê với liều lượng 50 đến 120 kg / ha MgO. Tỷ lệ MgO: K<sub>2</sub>O tối ưu được báo cáo là 1,0: 2,5.

Nơi xảy ra tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng:

Đối với các chồi giữa quả, phun 0,3% hàn the, 2 hoặc 3 lần vào giai đoạn sau của cây lớn.

Đối với bệnh vàng lá do thiếu sắt, phun 2-3% sunphat sắt hàng tháng hoặc theo yêu cầu (tốt nhất là trộn với urê).

Đối với các đốm vàng lá "vẹo cổ", một hoặc hai lần phun sunphat kẽm 1%. Đối với hỗn hợp Bordeaux "chết xanh" với tỷ lệ chứa 7 đến 11 kg / ha đồng sunphat.

### Thực hành phân bón hiện tại

Lào Cai:

Đối với năng suất dự kiến là 55-65 tấn / ha (cây trồng) và 45-55 tấn / ha cây trồng trên đất kết cấu trung bình không có lớp phủ nhựa hoặc hoa:

Thời điểm	Tỷ lệ bón kg / ha		
	N	P <sub>2</sub> O <sub>5</sub>	K <sub>2</sub> O
Cây trồng			
Bazơ	150	120	180
6 tháng	60*		
9 tháng	120		135
12 tháng (bón cho nách lá từ lúc này trở đi)	90		45
14 tháng	60		
18 tháng	120		90
Cây đâm chồi			
Ngay sau khi thu hoạch cây trồng	120		90
2 tháng sau	60		
Lúc đầu ra	120		60

hoa			
* Bón lên cây trong dung dịch có thuốc trừ sâu			

Với lớp phủ nilon trên luống và xử lý buộc ra hoa vào đầu mùa thu (11-12 tháng sau khi trồng):

Thời điểm	Tỉ lệ bón kg/ha		
	N	P2O5	K2O
Cây trồng			
Bazow	180	100	200
1 tháng	60 (trong dung dịch)		
9 tháng	120		80
Một tuần sau khi sắp ra hoa	120		40
Sau khi ra hoa	120		80

## Đọc thêm

- Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc dưa Cayen áp dụng tưới nhỏ giọt và bón phân qua hệ thống tưới- Mã FV-QU-HD-1210-05-NA- Viện Nghiên cứu rau quả
- HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC DỨA- Sở Khoa học Công nghệ Cao Bằng
- Ứng dụng KHCN nâng cao giá trị và phát triển bền vững cây dưa theo chuỗi liên kết tại Việt Nam- Học Viện Nông nghiệp Việt Nam